

TCXD.03: 85: Nguyên tắc sử dụng, bảo dưỡng, kiểm tra và hiệu chỉnh súng thử bê tông loại bật nảy.

#### Chương IV

### KINH PHÍ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BÊTÔNG BẰNG SIÊU ÂM

**Điều 10.** Việc đảm bảo chất lượng bê tông trong thi công là trách nhiệm của nhà thầu, khi thấy cần thiết nhà thầu tự tổ chức kiểm tra chất lượng bê tông bằng siêu âm, kinh phí kiểm tra do nhà thầu chi trả.

**Điều 11.** Trong trường hợp thấy có nghi ngờ về chất lượng, Ban quản lý dự án có thể tổ chức kiểm tra như chỉ dẫn ở Chương II của Quy định này.

+ Nếu kết quả kiểm tra bê tông không đạt yêu cầu chất lượng thì nhà thầu phải chi trả kinh phí kiểm tra và tùy theo mức độ vi phạm về chất lượng sẽ bị phạt về kinh tế và khả năng tham dự đấu thầu.

+ Nếu bê tông đạt chất lượng thì chủ đầu tư chi trả kinh phí kiểm tra. Kinh phí này lấy vào mục kiểm tra chất lượng của tổng dự toán công trình và không vượt quá 30% chi phí kiểm tra chất lượng của hạng mục công trình đó.

#### Chương V

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 12.** Vụ Đầu tư xây dựng cơ bản có trách nhiệm hướng dẫn các Ban quản lý dự án thủy lợi của Bộ và các tỉnh thực hiện Quy định này.

**Điều 13.** Vụ Khoa học công nghệ - Chất lượng sản phẩm hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị có đủ tư cách kiểm tra chất lượng làm các thủ tục

cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra theo đúng các quy định của Nhà nước và của Bộ.

**Điều 14.** Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ theo chức năng được giao chỉ đạo theo dõi việc thực hiện Quy định này.

**Điều 15.** Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì vướng mắc, phản ánh về Vụ Khoa học công nghệ - Chất lượng sản phẩm. Chỉ có Bộ trưởng mới có quyền thay đổi các điều trong Quy định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn  
*Thủ trưởng*

PHẠM HỒNG GIANG

### **QUYẾT ĐỊNH số 105/2000/QĐ-BNN-KL** **ngày 17/10/2000 về nhiệm vụ công** **chức kiểm lâm phụ trách địa bàn.**

#### BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 39/CP ngày 18 tháng 5 năm 1994 của Chính phủ về hệ thống tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của kiểm lâm;*

*Căn cứ Quyết định số 245/1998/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp về rừng và đất lâm nghiệp;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm lâm và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao cho Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các Vườn quốc gia trong toàn quốc tổ chức chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm thuộc quyền cử công chức kiểm lâm có trong biên chế, phụ trách địa bàn xã (dưới đây gọi chung là kiểm lâm địa bàn) để thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

**Điều 2.** Công chức kiểm lâm địa bàn có nhiệm vụ:

1. Nắm tình hình và theo dõi diễn biến rừng, đất lâm nghiệp trên địa bàn được phân công; kiểm tra việc sử dụng rừng, đất lâm nghiệp của các chủ rừng trên địa bàn.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn và giám sát các chủ rừng trong việc bảo vệ và phát triển rừng; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trong việc tổ chức, xây dựng phương án, kế hoạch quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi phương án được phê duyệt.

4. Phối hợp với các cơ quan và tổ chức đoàn thể xã hội có liên quan hướng dẫn cộng đồng dân cư thôn, bản xây dựng và thực hiện quy ước bảo vệ rừng tại địa bàn.

5. Tuyên truyền phổ cập các quy định của pháp luật về lâm nghiệp cho cộng đồng dân cư, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xây dựng các tổ chức quần chúng bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; phòng trừ sâu bệnh hại rừng và hướng dẫn các tổ chức quần chúng bảo vệ rừng, hoạt động có hiệu quả.

6. Tổ chức, kiểm tra, phát hiện và có biện pháp ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng; xử lý các vi phạm

hành chính theo thẩm quyền và giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo và họp giao ban định kỳ theo quy định của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm.

**Điều 3.** Tùy theo diện tích đất lâm nghiệp và phạm vi rừng được giao, mức độ và tính chất phức tạp của công tác quản lý bảo vệ rừng ở từng xã, các Chi cục Kiểm lâm xây dựng phương án quản lý, bảo vệ rừng và phân công công chức kiểm lâm phụ trách địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kiểm lâm, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn  
*Thứ trưởng*

NGUYỄN VĂN ĐĂNG

**QUYẾT ĐỊNH số 110/2000/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2000 về việc phân cấp phê duyệt dự toán và kế hoạch đầu thầu, kết quả xét thầu tư vấn của Dự án bảo vệ rừng và phát triển nông thôn.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995*